

Bản án số: 51/2019/HS-ST  
Ngày 25 - 11 - 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Kim Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hữu Sự và ông Lê Văn Khế.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Bùi Văn D**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Bùi Văn D1 và bà Nguyễn Thị H1. Có vợ là Trần Thị Thu H2, có 01 con.

Tiền án: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017.

Tiền sự: Năm 2019 bị Công an xã Q, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Năm 2005 bị Công an thị xã H (nay là thành phố H) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2019, chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng: Ông Đoàn Đình Q1, sinh năm 1951 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 31/10/2019, D một mình đi xe đạp từ nhà để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ giao nhau giữa đường P và đường Đ thuộc phường Q2, thành phố H thì gặp một người thanh niên có dáng vẻ giống người nghiện đang đứng ở lề đường. D lại gần hỏi "*Có hàng không để cho hai trăm*" (ý hỏi mua ma túy của người này), người thanh niên trả lời "*có*". D lấy 200.000 đồng trong túi quần đang mặc ra đưa cho người thanh niên, người này đưa lại cho D 01 gói giấy bạc màu trắng. D mở ra thấy bên trong có chứa chất bột màu trắng đục, vì là người nghiện nên D xác định là ma túy (Heroine), D cầm trên tay trái và đạp xe đi. Trên đường đi, D mua 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novocain ở một hiệu thuốc ven đường để chuẩn bị sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực tái định cư khu C chợ P, phường L thì bị tổ công tác của Công an phường L kiểm tra, do sợ hãi D đã thả gói ma túy xuống đất và bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của Bùi Văn D: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục; 01 xi lanh bơm kim tiêm MPV và 01 ống Novocain 3% (đều chưa qua sử dụng); 01 xe đạp mini màu đỏ (đã qua sử dụng).

Ngày 01/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn D, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 616/PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,244 gam là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,203 gam Heroine trong niêm phong gửi giám định.

Quá trình điều tra, Bùi Văn D đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-TPHY ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thành phố H, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Về hình phạt: Phạt bị cáo Bùi Văn D từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 31/10/2019.

+ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu cho tiêu hủy 0,203 gam Heroine thu của Bùi Văn D trong niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn mẫu vật sau giám định, 01 xi lanh bơm kim tiêm MPV và 01 ống Novocain 3%. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe đạp mini màu đỏ (đã qua sử dụng)

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố H; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Những chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang được Công an phường L lập hồi 14 giờ 25 phút ngày 31/10/2019 đối với Bùi Văn D, có sự chứng kiến của ông Đoàn Đình Q1; Bản kết luận giám định số 616/PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; cùng vật chứng đã thu giữ được là Heroine. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 31/10/2019, tại khu vực tái định cư khu C chợ phố H1 thuộc phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Bùi Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,244 (*Không phải hai bốn bốn*) gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan sai.

**[3]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

**[3.1]** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 57/2012/HSST ngày 24/8/2012, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt bị cáo D 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2017. Mặc dù chưa được xóa án tích, nhưng đến ngày 31/10/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi này là nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS là tái phạm.

**[3.2]** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4]** Căn cứ quyết định hình phạt: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Khi thực hiện hành vi Tàng trữ ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng vì mục đích sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về tiền án, tiền sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; có một tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2005 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy vào thời điểm ban ngày để thỏa mãn cơn nghiện của mình. Điều đó cho thấy sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng và sống phụ thuộc cùng gia đình nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Về xử lý vật chứng: 0,203 gam Heroine thu của Bùi Văn D trong niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 xi lanh bơm kim tiêm MPV và 01 ống Novocain 3% là những vật chứng bị cáo mua nhằm chuẩn bị cho việc sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 xe đạp mini màu đỏ của bị cáo (đã qua sử dụng) là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

**[7]** Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho D: D không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này và đây là lần đầu tiên mua Heroin của người này. Khi thực hiện hành vi mua bán Heroine không có ai chứng kiến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

**[8]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

**quyết định:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Bùi Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Căn cứ:** Điểm c khoản 1 điều 249; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Xử phạt:** Bị cáo Bùi Văn D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2019.

**Về hình phạt bổ sung:** Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,203 gam Heroine, 01 xi lanh bơm kim tiêm MPV và 01 ống Novocain 3% (đều chưa qua sử dụng). Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe đạp mini màu đỏ của bị cáo (đã qua sử dụng).

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Vũ Thị Kim Anh**

